

Số: 08 /KH-UBND

Phường Quang Trung, ngày 14 tháng 01 năm 2020

KẾ HOẠCH

Kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Quang Trung năm 2020

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 23/12/2019 của UBND thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2020 của UBND quận Hà Đông, Ủy ban nhân dân phường Quang Trung ban hành Kế hoạch kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường năm 2020, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thông qua công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có chứa quy phạm pháp luật do cơ quan, cá nhân ban hành, kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, cá nhân trong công tác soạn thảo, ban hành văn bản trái pháp luật để có biện pháp xử lý theo quy định.

2. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản phải thực hiện thường xuyên, kịp thời, khách quan, toàn diện, tuân thủ đầy đủ các quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Các văn bản do HĐND, UBND phường ban hành phải được kiểm tra, xử lý bằng các hình thức và biện pháp phù hợp theo quy định của pháp luật.

3. Hoạt động rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát văn bản, không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát, tuân thủ nghiêm túc trình tự, thủ tục thực hiện rà soát theo quy định tại Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý kết quả rà soát.

4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận chuyên môn có liên

quan trong công tác ban hành, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Các bộ phận liên quan có trách nhiệm chủ động thực hiện, phối hợp thực hiện trong quá trình kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm các văn bản lập theo danh mục được chính xác, đúng quy định.

II. NỘI DUNG

1. Về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

1.1. Việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:

- Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật hàng năm ở đơn vị, địa phương; sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra văn bản và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Bảo đảm các điều kiện cho công tác kiểm tra, xử lý văn bản: việc bố trí cán bộ kiểm tra văn bản; các điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện làm việc, bố trí kinh phí hoạt động phục vụ cho công tác kiểm tra văn bản của đơn vị, địa phương; công tác tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra văn bản; tổ chức mạng lưới tiếp nhận thông tin, xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc kiểm tra văn bản.

1.2. Công tác tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật:

- Công tác tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên đối với toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND phường ban hành trong năm 2020 gồm: Quyết định của Ủy ban nhân dân, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường.

- Tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền đối với các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND phường ban hành từ 01/01/2020 đến 31/12/2020 gồm: Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND.

- Rà soát và tự kiểm tra các văn bản có chứa quy phạm pháp luật của UBND và Chủ tịch UBND; HĐND và Chủ tịch HĐND phường.

1.3. Tổ chức kiểm tra và thời gian thực hiện:

a) Tổ chức tự kiểm tra văn bản:

- HĐND và UBND phường tổ chức tự kiểm tra văn bản do mình ban hành.

- Kết quả kiểm tra văn bản và danh mục các văn bản kiểm tra được tổng hợp gửi phòng Tư pháp để tổng hợp kết quả kiểm tra báo cáo gửi Sở Tư pháp Thành phố theo quy định.

b) Kiểm tra theo thẩm quyền:



UBND phường thực hiện tốt việc kiểm tra các văn bản do HĐND và UBND phường ban hành, kịp thời phát hiện các văn bản đã ban hành trái pháp luật, hoàn thiện hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Về rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

2.1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật thường xuyên:

- Văn bản là căn cứ để rà soát quy định tại Khoản 1 Điều 142 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP là văn bản được ban hành sau, có quy định liên quan đến văn bản được rà soát và thuộc một trong các trường hợp: Văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn văn bản được rà soát; Văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản được rà soát.

- Rà soát căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội phải được thực hiện ngay khi có căn cứ theo Khoản 2 Điều 142 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đảm bảo về nội dung, trình tự rà soát và xử lý kết quả rà soát theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2.2. Công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực:

- Văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực được quy định tại Điều 153 và Khoản 1, 2, 3 Điều 154 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phải được lập danh mục theo mẫu số 03, 04 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ và công bố theo quy định tại Điều 157 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*tính từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2020*). Việc công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực là văn bản hành chính.

- Văn bản được xác định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần phải được đưa vào danh mục để công bố theo quy định tại Điều 157 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2.3. Rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực:

Tổ chức rà soát các văn bản do HĐND và UBND phường ban hành (*từ ngày 01/08/2008 đến hết ngày 31/12/2020*) về phòng, chống tham nhũng, đất đai, xây dựng...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm chung về kết quả công tác rà soát tại đơn vị.

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu, theo dõi việc thực hiện kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 của UBND phường; đơn đốc, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ, tổng hợp kết quả rà soát chung của UBND phường, trình Chủ tịch UBND phường xem xét, báo cáo UBND quận.

- Các bộ phận chuyên môn phường phối hợp với bộ phận Tư pháp - Hộ tịch tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về bộ phận Tư pháp để hướng dẫn và tổng hợp báo cáo UBND quận.

Kết quả rà soát gửi về UBND quận (qua phòng Tư pháp) trước ngày 18/11/2020, báo cáo năm chính thức trước ngày 31/01/2021 và địa chỉ Email: ptp_hadong@hanoi.gov.vn

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện bằng nguồn ngân sách nhà nước, được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Quang Trung năm 2020, yêu cầu các bộ phận chuyên môn; các đồng chí cán bộ công chức nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND quận Hà Đông;
- Phòng Tư pháp Quận;
- TT ĐU- HĐND – UBND phường;
- Các bộ phận chuyên môn phường;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Tám

